

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN, HỖ TRỢ SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG SƯ PHẠM - TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

ENHANCING THE EFFECTIVENESS OF STUDENT COUNSELING AND SUPPORT SERVICES AT SCHOOL OF EDUCATION, CAN THO UNIVERSITY

TRẦN NGỌC ĐẠT, *tmdat@ctu.edu.vn*
Trường Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 22/4/2025 Ngày nhận lại: 20/5/2025 Duyệt đăng: 18/06/2025 Mã số: TCKH-S02T06-2025-B12 ISSN: 2354 - 0788</p> <p>Từ khóa: Tư vấn, hỗ trợ, sinh viên, giáo dục, đại học. Keywords: Counseling, support, students, education, university.</p>	<p><i>Hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên là một trong những hoạt động quan trọng nhằm đồng hành cùng người học vượt qua khó khăn, phát triển bản thân, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo và thương hiệu cho nhà trường. Bài viết đề cập đến những vấn đề cần quan tâm trong việc tư vấn, hỗ trợ nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho sinh viên trong quá trình học tập, rèn luyện tại giảng đường đại học và đề xuất một số biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên trong giai đoạn mới.</i></p> <p>ABSTRACT <i>Student counseling and support services play a vital role in helping learners overcome challenges, foster personal development, and ultimately enhance the quality of training and institutional reputation. This article addresses key aspects that require attention in the delivery of counseling and support services to ensure optimal conditions for students throughout their academic journey. It also proposes several measures aimed at improving the effectiveness of these services in response to the evolving needs of students in the current educational context.</i></p>

1. Đặt vấn đề

Hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên (SV) là hoạt động thông qua quá trình giao tiếp hoặc cung cấp vật chất, thông tin trong nhà trường nhằm giúp SV giải đáp băn khoăn, thắc mắc, đáp ứng nhu cầu của SV và giúp đỡ SV phát triển tiềm năng. Từ đó, SV có thể giải quyết vấn đề, tự tin hơn trong hành động theo lựa chọn (Son, 2014). Bên cạnh đó, SV còn tham gia vào các hoạt động học tập, nghiên cứu trường học và các hoạt động cộng đồng khác một cách tự giác, thuận lợi. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên là một hoạt động rất quan trọng, được quy định rõ ràng trong nhiệm vụ của các trường đại học, cao đẳng có đào tạo SV.

Trong giai đoạn hiện nay xu thế toàn cầu hóa, hội nhập, giao lưu, hợp tác quốc tế, cơ chế thị trường đang phát huy những tác dụng tích cực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, quá trình công nghiệp hóa-hiện đại hóa được đẩy mạnh. Tuy nhiên, mặt trái của cơ chế mới cũng ảnh hưởng tiêu cực đến sự nghiệp giáo dục như xuất hiện các hiện tượng suy thoái đạo đức, có lối sống thực dụng...; thêm vào đó sự du nhập văn hóa

cũng làm ảnh hưởng đến SV. SV là đối tượng chưa đủ sự chín chắn trong suy nghĩ, hành động (Hà, 2014). Đặc biệt trong việc tiếp thu, học hỏi những cái mới. Mặt khác, do nhạy cảm, ham thích khám phá những điều mới lạ và sự bông bột, thiếu kinh nghiệm nên SV dễ tiếp nhận những nét văn hóa không phù hợp với chuẩn mực xã hội, với truyền thống tốt đẹp của dân tộc và không có lợi cho bản thân. Nhất là trong thời đại công nghệ thông tin bùng nổ hiện nay. Sự phát triển công nghệ khiến cho SV dễ dàng tiếp cận với những trào lưu, lối sống thực dụng, sống vội... Những sự việc bạo lực xảy ra ngày càng nhiều cũng đã tác động xấu đến SV. SV cần được chia sẻ thông tin và giải đáp mọi thắc mắc. Vì vậy, tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ là điều rất cần thiết.

Hơn nữa, thực tế cho thấy những kiến thức và kỹ năng mà SV được học trong nhà trường vẫn chưa đủ để SV tự tin khi bước vào cuộc sống nghề nghiệp, SV ra trường thiếu kinh nghiệm, kỹ năng làm việc dẫn tới tỷ lệ thất nghiệp. Vì vậy, họ cần hỗ trợ nhiều hơn trong quá trình học tập tại trường.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu

2.1.1. Hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên

Hoạt động tư vấn, hỗ trợ SV gồm có: Tư vấn, hỗ trợ về đời sống (tình bạn, tình yêu, tư vấn, sức khỏe sinh sản, luyện tập thể thao, tiếp cận các dịch vụ...); Tư vấn, hỗ trợ về học tập, nghiên cứu trường học (phương pháp học tập, đăng ký học phần, lập kế hoạch học tập, thi cử, chọn đề tài tiêu luận, luận văn, học bổng...); Tư vấn, hỗ trợ về ngành nghề (định hướng việc làm, giới thiệu việc làm, bồi dưỡng kỹ năng tìm việc, tổ chức các hoạt động ngày hội việc làm...)

Cách mạng công nghiệp 4.0 đã tác động và ảnh hưởng đến giáo dục, làm cho giáo dục thay đổi để phục vụ cho sự phát triển của cuộc cách mạng này (Anh & Thành, 2018).

Có các hình thức tư vấn, hỗ trợ SV sau:

- Tư vấn, hỗ trợ trực tiếp.
- Tư vấn qua điện thoại, qua thư điện tử (email), bản tin, thông báo, tập san của trường là hình thức trao đổi với SV thông qua mục hỏi, đáp.
- Tư vấn, hỗ trợ cá nhân là quá trình trao đổi mang tính bí mật giữa các cá nhân, nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến cá nhân.
- Tư vấn nhóm: Tư vấn cho các đối tượng có cùng một nội dung, nhu cầu và có những vấn đề quan tâm chung.
- Tư vấn, hỗ trợ cộng đồng: Trao đổi với đám đông với những quan tâm khác nhau: Nói chuyện, tổ chức trò chơi (chi bộ, câu lạc bộ...) (Son, 2014).

Các xu hướng của giáo dục hiện đại cho thấy sự thay đổi vai trò của cả SV và giảng viên (GV), trong đó GV đóng vai trò người hướng dẫn để hỗ trợ quá trình chuyên đổi và vấn đề này đã được nhiều nghiên cứu cho rằng đã mở ra một trang mới cho giáo dục đại học hướng tới đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của xã hội (Amin, 2016). Do đó, hoạt động tư vấn, hỗ trợ SV cũng cần linh hoạt đổi mới cho phù hợp với những nhu cầu của SV trong giai đoạn hiện nay.

2.1.2. Các lực lượng thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên

Các lực lượng trong Nhà trường gồm có: Ban Giám hiệu, phòng Công tác SV, Phòng Đào tạo, các Trường, cố vấn học tập, Đoàn Thanh niên, Hội SV và các câu lạc bộ. Nhưng do nội dung của hoạt động tư vấn, hỗ trợ SV rất phong phú và có nội dung đòi hỏi người có kiến thức chuyên môn riêng về lĩnh vực tư vấn đó nên cần những tổ chức chuyên nghiệp hỗ trợ nhà trường trong công tác tư vấn chuyên sâu như các tổ hợp pháp lý, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, các trung tâm hướng nghiệp, trị liệu tâm lý, y tế. Trong các lực lượng đó, Hiệu trưởng là chủ thể quản lý hoạt động tư vấn, hỗ trợ SV, Phòng Công tác SV là

đầu mối tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ SV và phối hợp với các Phòng, Cố vấn học tập, Đoàn Thanh niên, Hội SV, câu lạc bộ của trường, chính quyền địa phương nhằm thực hiện các biện pháp do mình hoạch định ra đối với SV theo yêu cầu của công tác này (Hà, 2014).

2.1.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên

Đặc điểm của sinh viên

Người học là người tham gia vào quá trình học tập, một quá trình tiếp thu sự hiểu biết, kiến thức, hành vi, kỹ năng, giá trị, thái độ và sở thích. Người học là bộ phận thanh niên có tinh thần chăm chỉ học tập, tích cực tham gia nghiên cứu trường học và có ý chí vươn lên, có trình độ học vấn ngày càng cao, luôn muốn tìm tòi khám phá những điều mới lạ. Hơn nữa, hiện nay các em không chỉ ham hiểu biết mà còn vô cùng năng động trong nhiều lĩnh vực.

Tuy nhiên, một số người học còn mơ hồ về lý tưởng cách mạng, bông bột, ngại tham gia các hoạt động tập thể, sống hưởng thụ, không tích cực rèn luyện, thiếu trung thực trong thi cử; Chưa chấp hành nghiêm quy định của Nhà trường, thường hay vi phạm các nội quy học tập, đi muộn về sớm hoặc nói chuyện riêng trong lớp. Người học quá tự tin, tự do nên không còn giữ khoảng cách giữa thầy với trò vì thế đã xảy ra việc không hay, ảnh hưởng đến tình cảm giữa thầy và trò. Vì vậy, để tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học có hiệu quả, Nhà trường cần phải nắm được những đặc điểm của SV để có thể đưa ra các giải pháp hợp lý.

Nhận thức của các lực lượng tham gia

Việc quản lý hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học phụ thuộc vào nhận thức của các lực lượng tham gia như lãnh đạo Nhà trường, các Trường, Phòng CTSV, Phòng Đào tạo, Đoàn Thanh niên, doanh nghiệp, gia đình và xã hội. Nhận thức của con người là vấn đề quan trọng, nhận thức quyết định thái độ và hành vi. Nhận thức của mỗi đối tượng tham gia trong quá trình tổ chức hoạt động đều ảnh hưởng đến kết quả của hoạt động đó. Trong việc quản lý hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học nhận thức của Ban Giám hiệu, Phòng CTSV, Phòng Đào tạo, Đoàn Thanh niên, Trường thậm chí của cả SV đều có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả của hoạt động quản lý này.

Môi trường xã hội

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước đã có nhiều thay đổi quan trọng. Chính trị ổn định, kinh tế có những bước tăng trưởng nhất định, văn hóa xã hội có tiến bộ trên nhiều mặt, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện. Những điều này đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của giáo dục và đào tạo. Điều kiện sống và học tập của SV ngày càng

được cải thiện. Nước ta đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phấn đấu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Đây vừa là cơ hội vừa là thách thức đối với thế hệ trẻ. Đất nước mở cửa kéo theo các hệ thống giá trị về đạo đức, bản sắc văn hóa bị biến động và thay đổi. Thế hệ trẻ nói chung và SV nói riêng dễ bị choáng ngợp bởi những điều mới lạ. Các tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, ma túy ngày càng xuất hiện nhiều gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến SV (Dung, 2018). Vì vậy, SV dễ có những hành động, suy nghĩ không đúng đắn, lệch chuẩn. Nhiệm vụ của nhà trường là làm sao hạn chế đến mức thấp nhất những ảnh hưởng tiêu cực của xã hội đến SV để các em chuyên tâm vào học tập và rèn luyện vì mục tiêu giáo dục của đất nước.

2.2. Thực trạng hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên tại Trường Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ

Để tìm hiểu thực trạng hoạt động tư vấn, hỗ trợ SV tại trường Sư phạm, trường Đại học Cần Thơ, chúng tôi đã tiến hành khảo sát bằng phiếu điều tra với 399 SV trường Sư phạm. Để tìm hiểu về lực lượng tham gia tư vấn, chúng tôi đặt câu hỏi: “Khi có nhu cầu cần tư vấn, hỗ trợ, bạn thường tìm đến ai để trao đổi?” thì đa số các bạn đều tìm đến cô vấn học tập (CVHT) đầu tiên (62,1%). Khi chưa được giải đáp thấu đáo, các bạn mới tìm đến các Ban chủ nhiệm Trường (27,3%) và cuối cùng là các phòng ban chức năng (10,6%). Khi được yêu cầu đánh giá như thế nào về tinh thần, thái độ, năng lực của cán bộ phục vụ (CBPV) như: Nhân viên văn phòng, thư viện, nhà học tại trường Sư phạm, trường Đại học Cần Thơ, chúng tôi khảo sát với 399 SV trường Sư phạm. Kết quả khảo sát cho thấy, SV đánh giá mức độ hài lòng các nội dung tư vấn, hỗ trợ của CBPV khá cao. Kết quả khảo sát chi tiết được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1: Đánh giá mức độ hài lòng của CBPV

Tinh thần, thái độ phục vụ của CBPV	Số lượng	Mức độ đánh giá		
		ĐTB	ĐLC	TH
Quy trình làm việc của nhân viên văn phòng	399	4.00	0.846	7
Thái độ phục vụ của nhân viên văn phòng	399	3.97	0.879	9
Xử lý công việc/thủ tục hành chính khi SV đến liên hệ công tác	399	4.01	0.822	6
Tác phong làm việc của nhân viên văn phòng	399	4.06	0.832	4
Giải quyết công việc khi SV đến liên hệ có ân cần không hay bắt SV chờ đợi, hện nhiều lần	399	4.00	0.857	8
Thái độ phục vụ của nhân viên nhà học C2	399	4.09	0.845	2
Thái độ phục vụ của nhân viên Thư viện Trường	399	4.08	0.839	3
Tài liệu trong thư viện Trường có đủ để phục vụ trong công tác học tập và NCKH	399	4.04	0.851	5
Hỗ trợ SV mượn phòng học, Hội trường, trang thiết bị phục vụ học tập, sinh hoạt tập thể	399	4.10	0.814	1
Tổng cộng		4.04	0.843	

(Nguồn: Số liệu nghiên cứu khoa học “Hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên tại Trường Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ” năm 2024)

Bảng 1 cho thấy, SV đánh giá mức độ hài lòng về hỗ trợ học tập của CBPV ở mức khá cao (ĐTB=4.04). Các nội dung hỗ trợ người học tập trung nhiều ở các nội dung “Hỗ trợ SV mượn phòng học, Hội trường, trang thiết bị phục vụ học tập, sinh hoạt tập thể” (ĐTB=4.10) được thực hiện cao ở vị trí thứ nhất. Tỷ lệ thực hiện “rất hài lòng” và “hài lòng” nội dung này là 34.8% đến 43.1%. Thiết nghĩ việc hỗ trợ cho người học là động lực thúc đẩy toàn bộ quá trình học tập của SV vì vậy việc thực hiện nội dung

này ở mức cao với tần suất rất thường xuyên sẽ giúp cho SV định hướng việc lập kế hoạch học tập một cách hiệu quả. Nội dung “thái độ phục vụ của nhân viên nhà học C2” (ĐTB=4.09) được thực hiện cao ở vị trí thứ hai. Tần suất thực hiện nội dung này cũng tương đồng với nội dung hỗ trợ SV mượn phòng học, Hội trường, trang thiết bị phục vụ học tập, sinh hoạt tập thể. Tỷ lệ thực hiện “rất hài lòng” và “hài lòng” nội dung này là 36.1% đến 39.8%. Nội dung “thái độ phục vụ của nhân viên Thư viện Trường”

(ĐTB=4.08) được thực hiện cao ở vị trí thứ ba. Tần suất thực hiện nội dung này cũng tương đồng với nội dung hỗ trợ SV mượn phòng học, Hội trường, trang thiết bị phục vụ học tập, sinh hoạt tập thể. Tỷ lệ thực hiện “rất hài lòng” và “hài lòng” nội dung này là 35.6% đến 40.1%.

Tuy vậy có 04 người học (chiếm 1%) vẫn có ý kiến cho rằng có CBPV không nhiệt tình, hời hợt khi tư vấn, hỗ trợ, 06 người học (chiếm 1.5%) đánh giá CBPV tư vấn, hỗ trợ đúng nhưng chưa đủ để giải quyết vấn đề và các ý kiến khác cho rằng cần có hoạt động cho SV đi trao đổi và học tập tại nước ngoài nên được phổ biến rộng rãi hơn. Đồng thời Trường hãy hỗ trợ và tạo điều kiện tối đa (trong phạm vi có thể) để các sinh viên có cơ hội đi trao đổi và học tập tại nước ngoài nhiều hơn trong trường hợp các bạn không có học bổng. Điều đó cho thấy đội ngũ CBPV làm công tác tư vấn hỗ trợ vẫn cần phải thường xuyên nâng cao trình độ bản thân của mình, nắm bắt các chương trình, hoạt động được triển khai trong Nhà trường, tăng cường học tập theo tầm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phục vụ nhân dân, phục vụ người học.

2.3. Biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên

2.3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp

Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi, phù hợp với thực tiễn của trường

Các biện pháp phải phù hợp với thực tế của nhà trường như đặc điểm đội ngũ nhà giáo, sinh viên, cơ sở vật chất, đặc điểm văn hóa... và cả các yếu tố bên ngoài ảnh hưởng đến sự phát triển của sinh viên.

Các nguyên tắc quản lý phải xuất phát từ thực trạng quản lý hoạt động tư vấn, hỗ trợ của trường, từ cả những ưu điểm lẫn điểm còn hạn chế trong công tác quản lý hoạt động này thì mới đảm bảo tính khả thi. Vì vậy, mỗi biện pháp đưa ra phải dựa trên những phân tích chính xác, Trường học về tình hình thực tiễn, đặc biệt trong nền kinh tế thị trường hiện nay.

Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa và phát triển

Đây là nguyên tắc quan trọng khi xây dựng các biện pháp quản lý hoạt động tư vấn, hỗ trợ tại Trường Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ. Nguyên tắc này đòi hỏi khi xây dựng các biện pháp phải dựa trên những biện pháp đã có và đang thực hiện, phát huy những yếu tố tích cực nhất, tránh phủ định toàn bộ. Như vậy, sẽ đảm bảo được sự ổn định khi thực hiện các biện pháp mới nhằm đạt hiệu quả cao hơn.

Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả

Các biện pháp phải đảm bảo đạt được kết quả mong đợi. Nhà trường cần xác định được mục tiêu cụ thể của hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho cả năm học, từng học kỳ và từng tháng hoặc tuần; trong đó cần định hướng đa dạng các mục tiêu nhằm đạt được

mục tiêu giáo dục toàn diện cho sinh viên. Làm được điều này chính là việc tư vấn, hỗ trợ sinh viên đã đạt được hiệu quả cao nhất.

2.3.2. Các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên

Biện pháp 1: Bồi dưỡng nâng cao nhận thức về hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho lực lượng tham gia

Đây là điều đầu tiên cần phải làm để phát huy được tinh thần hợp tác, thống nhất và trách nhiệm trong quản lý, tổ chức thực hiện công tác tư vấn, hỗ trợ người học. Mục đích của biện pháp này là tạo sự chuyển biến, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, mục tiêu của công tác tư vấn hỗ trợ SV, xác định rõ ràng và nâng cao trách nhiệm của các thành viên trong công tác này. Từ đó sẽ thúc đẩy hoạt động tư vấn hỗ trợ SV đạt được mục tiêu, mục đích đề ra.

Về nội dung cần tuyên truyền, quán triệt sâu sắc đến đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ tư vấn những chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước về mục tiêu, vai trò của giáo dục phổ thông và giáo dục đại học; phương hướng, kế hoạch, nhiệm vụ của công tác tư vấn, hỗ trợ SV. Riêng đối với người học, cần tuyên truyền, chỉ ra các quyền lợi của SV theo quy định, đồng thời hình thành ý thức tự giác học tập và rèn luyện.

Có thể thực hiện qua một số hình thức như: trong Tuần sinh hoạt công dân đầu năm học cần quán triệt cho CBGV và HSSV thấy được vai trò, vị trí, mục đích của công tác tư vấn, hỗ trợ người học trong giai đoạn hiện nay và vai trò, trách nhiệm của mỗi lực lượng trong công tác này; qua các buổi đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với SV, đối thoại giữa lãnh đạo trường và SV để kịp thời nắm bắt tình hình học tập cũng như tâm tư, nguyện vọng của người học; Qua các buổi tọa đàm, giao lưu, tập huấn giữa nhà trường và các đơn vị sử dụng lao động.

Biện pháp 2: Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác tư vấn, hỗ trợ

Mục đích của biện pháp này là xây dựng đội ngũ làm công tác hoạt động tư vấn hỗ trợ SV từng bước chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, có năng lực tư vấn, hỗ trợ, có trách nhiệm trong công việc, tận tụy hỗ trợ cho người học. Có thể thực hiện một số hoạt động như: lựa chọn người làm công tác cố vấn học tập có năng lực tư vấn. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng năng lực tư vấn, chẳng hạn như mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ tư vấn, trong đó chú trọng trang bị những kiến thức về quy trình đào tạo theo học chế tín chỉ, mục tiêu, chương trình đào tạo của ngành học. Nhà trường tạo điều kiện, khuyến khích cho cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ tham gia các khóa bồi dưỡng, các lớp chuyên sâu do các đơn vị bên

ngoài tổ chức. Người làm công tác tư vấn cho SV phải nâng cao trình độ hiểu biết, rèn luyện kỹ năng của mình về mọi mặt, không ngừng học hỏi về phương pháp tư duy trường học, phân tích, tổng hợp, nhanh chóng tìm ra bản chất những khó khăn của người học để đáp ứng nhu cầu tư vấn của người học. Tăng cường thêm các buổi gặp gỡ SV với các hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến qua các phần mềm Microsoft Teams, Google Meet... tạo điều kiện thuận lợi hơn để giải đáp các thắc mắc của SV.

Biện pháp 3: Đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên

Việc làm, nhà trọ, học bổng luôn là những nhu cầu cần thiết của SV trong suốt những năm học đại học. Do đó, cần đẩy mạnh tư vấn việc làm cho SV, giúp SV thuận lợi hơn trong việc tìm kiếm việc làm thêm, việc làm bán thời gian. Bên cạnh đó, cũng cần mở rộng tìm kiếm những việc làm chuyên môn, chất lượng cao từ các doanh nghiệp, đơn vị uy tín, hỗ trợ SV mới ra trường tìm được việc làm phù hợp với chuyên môn.

Xây dựng các chuyên đề tư vấn tâm lý cho SV và bố trí thành các bài giảng riêng hoặc lồng ghép trong các tiết sinh hoạt lớp, dạy tích hợp các nội dung tư vấn tâm lý cho SV trong các môn học chính khóa và hoạt động giáo dục khác; nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa, câu lạc bộ, diễn đàn về các chủ đề liên quan đến nội dung cần tư vấn cho SV.

Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với SV về các vấn đề cần tư vấn; tư vấn, tham vấn theo nhiều hình thức: tư vấn riêng hoặc theo nhóm; trực tiếp tại trường hoặc trực tuyến qua mạng xã hội, trang thông tin điện tử của nhà trường, email, điện thoại.

Bên cạnh kỹ năng thực hành xã hội, nhà trường cũng cần trang bị cho SV những kiến thức về an toàn giao thông, pháp luật, sức khỏe qua các chương trình, hội thi, tọa đàm như hoạt động “Tư vấn pháp luật”, “Tuyên truyền an toàn giao thông, an ninh mạng”.

Biện pháp 4: Đẩy mạnh công tác tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng mềm, chứng chỉ, chứng nhận

Tăng cường tổ chức các lớp kỹ năng mềm, kỹ năng thực hành xã hội cho SV tại trường theo từng năm học. Các lớp kỹ năng được nghiên cứu, thay đổi hình thức, nội dung theo hướng thực quan, sinh động, tăng cường thực hành nhằm mang lại kết quả cao nhất cho người học và cần được phân loại phù hợp với các đối tượng SV. Ví dụ, đối với SV các năm đầu, các nhóm kỹ năng được tập trung trang bị là: tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề - ra quyết định, giao tiếp và thuyết trình hiệu quả, làm việc nhóm, khám phá

năng lực của bản thân. Đối với SV năm cuối, cần tổ chức thêm các lớp bồi dưỡng về kỹ năng phỏng vấn xin việc, tìm việc và chinh phục nhà tuyển dụng, tìm kiếm thông tin việc làm trên các trang mạng.

Các chương trình này có thể được tổ chức dưới hình thức các Hội thảo, chuyên đề, tập huấn do các GV có chuyên môn thực hiện hoặc mời các chuyên gia, diễn giả tham gia giao lưu, trao đổi.

Biện pháp 5: Đẩy mạnh công tác hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, giới thiệu việc làm

Các hoạt động tư vấn nghề nghiệp cho SV có thể được tổ chức bằng nhiều hình thức đa dạng khác nhau trong trường như tư vấn trực tiếp (qua các môn học về kỹ năng, định hướng nghề nghiệp; qua các chương trình tọa đàm, hội thảo về chuyên môn, nghề nghiệp, qua thực hành, mô phỏng thực tiễn, qua các buổi tham quan thực tế, qua các cuộc thi, các hoạt động ngoại khóa khác) hay gián tiếp (qua website, qua điện thoại, qua các tài liệu thông tin hướng dẫn về nghề nghiệp cho SV).

Nội dung tư vấn nghề nghiệp là sản phẩm đầu ra quan trọng của hoạt động tư vấn và quyết định đến chất lượng của mỗi chương trình triển khai. Nội dung tư vấn cần phải xây dựng dựa trên đối tượng, mục tiêu cần đạt và trên cơ sở sự tham gia của các bên có liên quan, trong đó có doanh nghiệp và tổ chức sử dụng lao động.

Thực tế cho thấy, SV ở các năm học khác nhau có nhu cầu về nội dung tư vấn cũng khác nhau. Việc xây dựng nội dung tư vấn nghề nghiệp cần có sự phối hợp của các đơn vị chuyên môn quản lý các chương trình đào tạo, bởi vì đây là đơn vị đầu mối xây dựng chuẩn đầu ra và quản lý người học thuộc các chuyên ngành có liên quan. Các nội dung tư vấn nghề nghiệp không chỉ tập trung vào các kiến thức và kỹ năng chuyên môn mà cần bao quát cả các kỹ năng mềm, các thông tin về thị trường lao động. Do đó, việc biên soạn tài liệu về kỹ năng tìm kiếm việc làm để công bố trên website của trường sẽ định hướng, hỗ trợ SV tự học, tự trau dồi các kỹ năng. Nhà trường cũng cần xây dựng chuyên mục tư vấn hướng nghiệp cho SV và người học trên website hoặc fanpage, định kì đăng tải các bài viết tư vấn, định hướng cho người học chọn nghề và vị trí việc làm phù hợp.

Bên cạnh các hội nghị hội thảo chuyên đề, các trường cần lồng ghép các nội dung tư vấn nghề nghiệp vào các cuộc thi chuyên môn, các chương trình tham quan doanh nghiệp, các ngày hội việc làm hoặc các hình thức hoạt động khác.

Ngoài ra, cũng cần tăng cường sự tham gia của các tổ chức nghề nghiệp, các doanh nghiệp, các chuyên gia vào hoạt động tư vấn, tăng cường hoạt động truyền thông, sử dụng đa dạng các

kênh thông tin về tư vấn nghề nghiệp để SV tiếp cận được thông tin về hoạt động này nhanh và hiệu quả hơn. Cần phối hợp với doanh nghiệp tổ chức đưa sinh viên đến tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm quy trình sản xuất, thao tác kỹ thuật, công nghệ hiện đại đang được vận hành tại các nhà máy, xí nghiệp, các đơn vị doanh nghiệp; đồng thời, tổ chức giới thiệu SV năm cuối các vị trí thực tập, kiến tập tại các đơn vị doanh nghiệp. Tìm kiếm SV ưu tú từ đoàn tham quan, giới thiệu đến đơn vị tổ chức tiếp nhận SV kiến tập, tạo điều kiện để SV có cơ hội kiến tập, thực tập dài hạn và làm việc tại đơn vị.

Cần kết hợp ứng dụng các nền tảng mạng xã hội và sử dụng các hình thức truyền thông, đổi mới hình thức tư vấn, giới thiệu việc làm qua hình thức trực tuyến thông qua mạng xã hội Facebook, trên trang fanpage của các trường để cung cấp các thông tin về việc làm, yêu cầu về trình độ cùng các chế độ đãi ngộ của các nhà tuyển dụng trong và ngoài nước; tư vấn học nghề, chuyển đổi nghề nghiệp.

Biện pháp 6: Ứng dụng công nghệ trong hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên

Ngày 03/06/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 749/QĐ-TTg về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Theo đó, Giáo dục là lĩnh vực được ưu tiên chuyển đổi số thứ 2 sau lĩnh vực Y tế. Điều đó cho thấy chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục đóng vai trò hết sức quan trọng, không chỉ đối với ngành mà còn tác động rất lớn đối với đất nước.

Do đó, có thể ứng dụng công nghệ trong tư vấn, trao đổi với người học như tăng cường sử dụng mạng xã hội, ứng dụng zalo, messenger để tư vấn, trao đổi với người học. Những công cụ này hoàn toàn miễn phí và rất thuận tiện cho đội ngũ tư vấn khi cần tư vấn cá nhân hoặc tư vấn cho nhóm người học có nhu cầu. Thành lập các group trên facebook hoặc zalo để thường xuyên cập nhật thông tin cho những cá nhân cần hỗ trợ hoặc có nhu cầu cần tư vấn. Trong các nhóm này, bố trí quản trị viên là những người được phân công trong công tác tư vấn, hỗ trợ SV ở các mảng cụ thể và thường xuyên trao đổi với người học để vừa nắm bắt tâm tư nguyện vọng, vừa cập nhật thông tin.

Có thể ứng dụng công nghệ trong thăm dò, khảo sát nhu cầu SV cần tư vấn như sử dụng công cụ khảo sát tích hợp trên phần mềm dạy học trực tuyến Microsoft Teams; sử dụng công cụ khảo sát Google Forms hay các phần mềm khảo sát online như: Survey Monkey, SurveyPlanet, Lime Survey, Yes Insights, Survey Gizmo, Typeform, Khaosat.me.

Có thể ứng dụng công nghệ trong tuyên truyền, quảng bá thông tin bởi xu thế của SV

hiện nay là đọc nhanh để nắm bắt nhanh thông tin, không có nhiều thời gian và kiên nhẫn để đọc các bản thông tin dài. Các infographic với hình ảnh đẹp, bắt mắt, thông tin ngắn gọn, dễ hiểu sẽ rất hiệu quả trong số hóa thông tin quảng bá. Do đó cần ứng dụng các phần mềm đồ họa để thiết kế trong tuyên truyền, quảng bá thông tin theo hướng tăng kênh hình, giảm kênh chữ, chỉ cung cấp những thông tin thiết yếu trên các hình ảnh quảng bá nhằm đáp ứng nhu cầu và yêu cầu của người học. Ví dụ: nếu cần dùng các ảnh tĩnh có thể sử dụng các phần mềm như Photoshop, Adobe Illustrator, Corel Draw, Canva. Nếu cần, thiết kế các đoạn video, animations, flash ngắn để giới thiệu các thông tin hướng nghiệp, tư vấn, hỗ trợ cho SV có thể dùng các phần mềm như Videoscribe, Animiz, Windows Movie Maker hoặc ProShow Producer. Bên cạnh đó, có nhiều ứng dụng di động có thể giúp tư vấn, giới thiệu việc làm cho SV như ứng dụng số i-HR, phần mềm tư vấn hướng nghiệp YOOT.

Với nhiều phần mềm hỗ trợ hoàn toàn miễn phí như GoStream, xSplit Broadcaster và OBS Studio, trường có thể tổ chức các buổi Livestream miễn phí trên Youtube, Facebook theo nhiều chủ đề khác nhau: Tư vấn, hỗ trợ người học; hướng nghiệp; tư vấn tuyển sinh; giới thiệu về các ngành, nghề trường đang đào tạo để lan tỏa đến xã hội; giải đáp thắc mắc của người học. Ưu điểm của biện pháp này là đầu tư kinh phí rất thấp (chỉ cần 01 camera có chất lượng quay tốt) nhưng hiệu quả tư vấn rất cao và người truy cập có thể xem lại các đoạn livestream này bất cứ lúc nào có nhu cầu.

Với facebook, có thể sử dụng các công cụ hỗ trợ của Meta Business Suite để tạo các buổi livestream. Chức năng Studio sáng tạo trong Meta Business Suite (nằm trong thẻ Tất cả công cụ) có tích hợp tính năng Live Producer giúp người quản trị trang có thể thiết lập các buổi livestream trực tiếp hoặc tạo sự kiện phát trực tiếp theo lộ trình để thông tin tiếp cận với người truy cập dễ dàng hơn.

Biện pháp 7: Thiết lập mối quan hệ giữa các cơ sở giáo dục đại học và các đơn vị phối hợp

Biện pháp này nhằm mục tiêu thực hiện có hiệu quả công tác dự báo nguồn nhân lực phục vụ công tác đào tạo của các trường. Các cơ sở giáo dục đại học sẽ tổ chức tìm hiểu thực trạng, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp để từ đó xây dựng cơ cấu ngành nghề đào tạo của trường phù hợp với nhu cầu xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đào tạo.

Một thành phần rất quan trọng có ảnh hưởng đến công tác tư vấn tuyển sinh của tất cả các cơ sở dạy nghề đó là các doanh nghiệp, những đơn vị đang hoạt động trên các lĩnh vực có liên quan đến

các ngành nghề đào tạo của trường. Vì vậy, nhà trường cũng cần có sự phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp để họ cùng tham gia tuyển sinh; tham gia xây dựng chương trình, giáo trình; tham gia giảng dạy các lớp bồi dưỡng, kỹ năng; tham gia đánh giá kết quả học tập của sinh viên khi hoàn thành khóa học và điều quan trọng là họ sẵn sàng tiếp nhận những sinh viên của nhà trường sau khi tốt nghiệp vào làm việc trong doanh nghiệp. Làm được điều này thì uy tín, thương hiệu của trường ngày càng được nâng lên, từ đó có tác động mạnh mẽ đến tất cả các đối tượng học sinh viên và các đối tượng khác có liên quan; góp phần tích cực trong công tác tuyển sinh của các trường.

Biện pháp 8: Xây dựng kế hoạch hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên định kỳ hàng năm

Kế hoạch hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học hàng năm sẽ giúp định hướng cho các tổ chức và cá nhân có liên quan trong nhà trường việc xây dựng, triển khai các hoạt động cụ thể liên quan đến công tác tư vấn hỗ trợ SV. Các đơn vị cũng sẽ chủ động hơn trong việc phối hợp tổ chức để nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác này.

Thời gian xây dựng kế hoạch thường là đầu mỗi năm học để thuận tiện cho việc triển khai.

3. Kết luận

Mỗi giai đoạn của đất nước đều đòi hỏi nền giáo dục thay đổi để thích ứng với sự phát triển và nhu cầu của nguồn nhân lực. Việc chuyển đổi số hiện nay đang đặt ra cho giáo dục nhiều vấn đề để các cơ sở đào tạo, SV cần nhanh chóng cập nhật, cải tiến có thể đáp ứng yêu cầu của nó. Trong đó, hoạt động tư vấn hỗ trợ SV là một nội dung rất quan trọng cần được quan tâm bởi trong xu thế phát triển hiện nay, nếu không ngừng tư duy, đổi mới, nâng cao năng lực tư vấn hỗ trợ SV để tăng sức cạnh tranh trên thị trường giáo dục - đào tạo nhằm thu hút người học, mở rộng hình thức đào tạo thì chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến chỉ tiêu tuyển sinh, ảnh hưởng đến thương hiệu của nhà trường. Ngược lại, nếu thực hiện tốt hoạt động này sẽ là một trong những yếu tố then chốt giúp cho việc đổi mới giáo dục nói chung, giáo dục đại học nói riêng hoàn thành sứ mệnh của mình và thu hẹp khoảng cách với các nền giáo dục tiên tiến khác trên thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đặng, T. H., & Ngô, H. C. (2016). Một số mô hình cơ bản của hoạt động cố vấn học tập trong giáo dục đại học. *Tạp chí Thiết bị giáo dục, số 121, tr. 25-30.*
- Đinh, T. H. (2014). Quản lý hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên tại Trường Đại học Ngoại thương. *Luận văn Thạc sĩ Quản lý giáo dục, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.*
- Ngô, T. K. D. (2018). Phương thức tổ chức dạy và học đại học trong kỉ nguyên kỹ thuật số. *Kỷ yếu hội thảo Trường học: “Đổi mới căn bản và toàn diện hoạt động đào tạo trong các trường đại học, cao đẳng”, NXB Đà Nẵng.*
- Nguyễn, T. S. (2014). Đổi mới công tác quản lý cố vấn học tập tại các trường đại học ngoài công lập. *Bản tin Trường học và Giáo dục Trường Đại học Yersin Đà Lạt, tr. 10-13.*
- Vũ, T. A., & Đào, T. T. (2018). *Hướng nghiệp 4.0*. NXB Thanh niên, Hà Nội.
- Amin, J. N. (2016). Redefining the role of teachers in the digital era. *The International Journal of Indian Psychology, 3(3), 40-45.*